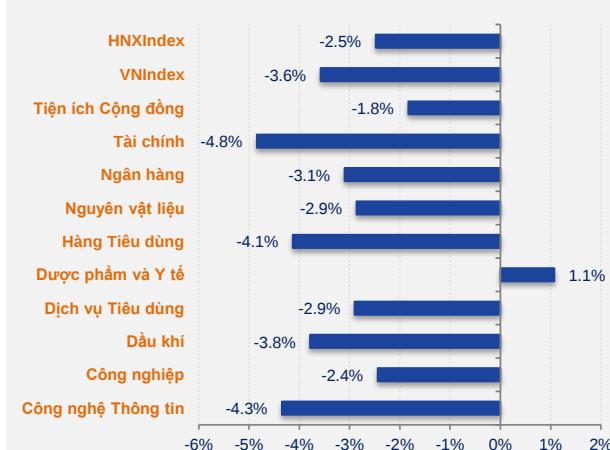


WEEKLY WRAP

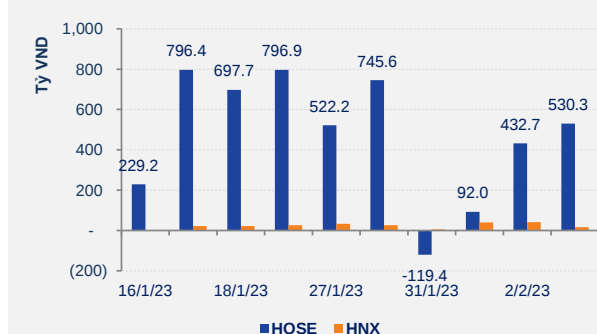
Tuần GD: 30/1/2023 - 3/2/2023

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,077.15	↓ -3.6%	215.28	↓ -2.5%
KLGD (trCP)	3,645.77	↑ 25.1%	469.12	↑ 40.0%
GTGD (tỷ VND)	66,651.43	↑ 23.1%	6,912.49	↑ 38.6%
Tổng cung (trCP)	7,475.99	↑ 34.6%	709.64	↑ 31.4%
Tổng cầu (trCP)	7,381.06	↑ 21.8%	662.90	↑ 28.0%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	265.91	↓ -7.4%	6.64	↑ 10.0%
KL bán (trCP)	179.10	↑ 21.9%	1.27	↓ -24.1%
GT mua (tỷ VND)	7,773.41	↑ 4.1%	161.42	↑ 8.1%
GT bán (tỷ VND)	6,092.21	↑ 37.8%	31.09	↓ -33.7%

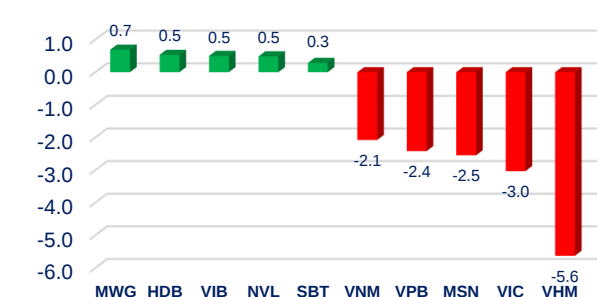
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Thị trường điều chỉnh trong tuần giao dịch trọn vẹn đầu tiên của năm Quý Mão 2023 với thanh khoản gia tăng. Điều này cho thấy là áp lực bán trong tuần qua đã có sự gia tăng thể hiện việc một bộ phận nhà đầu tư đã tiến hành chốt lời.

Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 39,95 điểm (-3,6%) xuống 1.077,15 điểm, HNX-Index giảm 5,48 điểm (-2,5%) xuống mức 215,28 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE tăng 23,1% so với 5 phiên giao dịch trước đó lên mức 66.648 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 25,1% lên 3.646 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX tăng 38,6% lên 6.912 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 40% lên 469 triệu cổ phiếu.

Thị trường điều chỉnh trong tuần qua khiến cho phần lớn các nhóm ngành cổ phiếu đều có sự suy giảm.

Nhóm cổ phiếu tài chính giảm mạnh nhất với 4,8% giá trị vốn hóa. Ngành con chứng khoán trong tuần qua điều chỉnh mạnh với các đại diện như SSI (-5,7%), HCM (-2,9%), VCI (-8%), VND (-7,4%), SHS (-7,2%)... Ngành con bất động sản cũng điều chỉnh với VHM (-9,8%), DXG (-5%), NLG (-2,8%), KDH (-2,5%)...

Tiếp theo là nhóm cổ phiếu công nghệ thông tin với mức sụt giảm 4,3% giá trị vốn hóa, chủ yếu do chịu áp lực từ mức giảm của trụ cột trong ngành là FPT (-4,6%).

Cổ phiếu hàng tiêu dùng giảm 4,1% giá trị vốn hóa, với các cổ phiếu tiêu biểu trong ngành là VNM (-5%), MSN (-6,9%)...

Cổ phiếu dầu khí cũng giảm mạnh với 3,8% vốn hóa. Các mã tiêu biểu trong nhóm này là PVS (-6,3%), BSR (-5,3%), PVD (-7,7%), PLX (-2,1%), PVC (-10,5%)...

Cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng giảm 3,1% giá trị và tạo áp lực điều chỉnh mạnh lên thị trường với các đại diện tiêu biểu như STB (-2,3%), VPB (-7,4%), ACB (-7%), MBB (-5,6%), TCB (-6,7%)...

Chiều ngược lại, chỉ có nhóm dược phẩm và y tế là tăng nhẹ 1,1%.

Khối ngoại mua ròng trên hai sàn trong tuần qua với 1.809,23 tỷ đồng để hỗ trợ thị trường chung. Xét theo khối lượng ròng, HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 39,7 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là FUEVFVND và STB với lần lượt 13 và 12,9 triệu đơn vị. Ở chiều ngược lại, ST8 là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 6,4 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 2/2023 đang thấp hơn chỉ số cơ sở VN30 với mức chênh 3,8 điểm. Động thái này cho thấy các trader vẫn đang khá tiêu cực về triển vọng thị trường trong ngắn hạn.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 30/1/2023 - 3/2/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Thị trường giảm khá mạnh trong tuần qua với thanh khoản gia tăng và vượt qua mức trung bình của 20 tuần gần nhất. Điều này cho thấy là áp lực bán trong tuần qua gia tăng thể hiện động thái chốt lời từ một bộ phận nhà đầu tư.

Tuy giảm khá mạnh trong tuần qua nhưng tín hiệu kỹ thuật của VN-Index vẫn chưa có gì thay đổi khi chỉ số này tiếp tục kết tuần trên vùng hỗ trợ quan trọng trong khoảng 1.040-1.070 điểm (MA20-50-100). Chúng tôi kỳ vọng, trong tuần giao dịch tiếp theo, lực cầu gia tăng tại các vùng giá thấp có thể giúp cho thị trường hồi phục trở lại với mục tiêu là ngưỡng kháng cự tâm lý 1.100 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tuần qua là tuần điều chỉnh mạnh của thị trường, chỉ số VNINDEX giảm hơn 40 điểm (-3,61%) trong tuần và đóng cửa ở mức 1077,15 điểm. Như vậy sau 4 tuần liên tiếp tăng điểm kể từ đầu năm 2023 đến nay thị trường đã có tuần điều chỉnh và chúng tôi cũng đã dự báo về đợt điều chỉnh này. Hiện tại VNINDEX chốt tuần ở 1077,15 điểm và vẫn đang trên ngưỡng hỗ trợ 1.000 điểm, vận động phía ngoài kênh downtrend trung hạn. Thị trường vẫn đang trong xu hướng phục hồi sau khi đã thoát downtrend nhưng chưa thể tạo uptrend ngay, thị trường cần một giai đoạn tích lũy chặt chẽ với biên độ hẹp để tạo ra nền tảng vững chắc trước khi có thể tạo ra uptrend mới. Xét về ngắn hạn chúng tôi cho rằng tuần điều chỉnh vừa qua là có thể dự báo và cần thiết để tích lũy thêm, sóng hồi có thể chưa kết thúc và sau giai đoạn điều chỉnh VNINDEX vẫn có thể hướng tới mốc 1.150 điểm. Các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn có thể tận dụng các giai đoạn điều chỉnh như hiện nay để giải ngân gia tăng tỷ trọng.

Với góc nhìn trung - dài hạn chúng tôi dự báo thị trường chưa tạo uptrend sớm mà cần một giai đoạn tích lũy tin cậy kéo dài với biên độ hẹp dần để tạo nền tảng trước khi uptrend thực sự xảy ra. Giai đoạn hiện tại vẫn là giai đoạn thị trường vận động trong sóng hồi sau downtrend với biên độ rộng và dần thị trường sẽ dao động giảm dần biên độ để tích lũy, tuy nhiên trong giai đoạn hình thành tích lũy các cơ hội đầu tư trung dài hạn sẽ hình thành ngày càng nhiều hơn đặc biệt ở nhóm các cổ phiếu mạnh ít chịu ảnh hưởng của downtrend vừa qua và các cổ phiếu hồi phục sớm đang có xu hướng vượt đỉnh, các nhà đầu tư trung, dài hạn hoàn toàn có thể gia tăng tỷ trọng trong các đợt điều chỉnh của thị trường như giai đoạn hiện nay. Hướng giải ngân vẫn là tập trung vào các cổ phiếu mạnh đang có xu hướng tích lũy và phục hồi sớm, có nền tảng cơ bản tốt, các cổ phiếu dẫn đầu ngành và vẫn duy trì được tăng trưởng lợi nhuận và tiếp tục có kỳ vọng tăng trưởng trong năm tới và tận dụng các phiên thị trường điều chỉnh giảm điểm để giải ngân.

Thị trường vẫn đang dao động trong biên độ mạnh của quá trình hồi phục đầu tiên sau khi thoát downtrend, điểm tích cực là Vnindex vẫn vận động cách xa khu vực hỗ trợ và chưa có tín hiệu có thể trở lại xu hướng tiêu cực mặc dù các phiên điều chỉnh mạnh vẫn đang diễn ra, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ dần ổn định lại trong trạng thái tích lũy trong thời gian tới. Các cơ hội giải ngân trong giai đoạn này vẫn xuất hiện đối với cả trường phái đầu tư ngắn, trung - dài hạn. Các giai đoạn điều chỉnh của thị trường vẫn sẽ tạo ra cơ hội giải ngân tốt.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 30/1/2023 - 3/2/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
BCM	84.00	84-86	110	81	46.7	197.3%	318.5%	Theo dõi chờ giải ngân
BID	43.35	44-45	55	41	12.1		72.6%	Theo dõi chờ giải ngân
PNJ	82.10	90-92	120	86	14.6	73.3%	75.6%	Theo dõi chờ giải ngân
VCB	93.00	90-92	110	85	14.7		36.4%	Theo dõi chờ giải ngân
FRT	71.40	69-72	85-87	64	21.7	34.1%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
CTR	61.80	56-59	78-80	52	15.9	25.8%	18.4%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	23.60	17.50	26-28	24	34.86%	Nắm giữ
1/3/2023	ANV	29.20	23.20	35-37	29	25.86%	Nắm giữ
1/4/2023	IDC	40.00	35.00	45-47	37	14.29%	Nắm giữ
1/6/2023	CLX	13.10	13.10	16.5-17	13	-0.03%	Nắm giữ
1/10/2023	ACB	24.50	23.10	29-30	24	6.06%	Nắm giữ
1/11/2023	HCM	23.60	22.75	28-29	22	3.74%	Nắm giữ
18/1/2023	GMD	54.60	48.05	57-59	50	13.63%	Nắm giữ
19/1/2023	CSV	30.90	31.20	39-41	30	-0.96%	Nắm giữ
2/1/2023	BCM	84.00	84.00	110	81	0.00%	Nắm giữ
2/1/2023	PNJ	82.10	86.70	120	82.5	-5.31%	Nắm giữ

**TIN VĨ MÔ**

Thủ tướng: Phải coi doanh nghiệp là trọng tâm của sự phát triển ngành Công Thương	Sáng 3/2, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã dự, chủ trì Hội nghị thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu năm 2023 do Bộ Công Thương tổ chức.
Những bất cập khiến doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu khốn đốn	Đại diện các doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu trên cả nước chỉ ra nguồn cơn bất ổn thị trường xăng dầu thời gian qua khiến họ thua lỗ kéo dài.
TP HCM giải ngân đầu tư công cho 44 dự án lưới điện	Trong 44 dự án, có 16 dự án trọng điểm khởi công và đóng điện ngay trong năm 2023.
Sầm Sơn sẽ thành trọng điểm du lịch quốc gia	Thanh Hóa xác định mục tiêu đến năm 2030 sẽ xây dựng và phát triển TP Sầm Sơn trở thành đô thị du lịch trọng điểm quốc gia, điểm đến lý tưởng của du khách trong nước và quốc tế.
Cởi trói' cho doanh nghiệp, tăng giám sát thị trường	Trong dự thảo trình Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Nghị định mới sửa đổi, bổ sung Nghị định 95 và Nghị định 83, Bộ Công Thương đưa hàng loạt giải pháp nhằm "vá" lỗ hổng cho thị trường xăng dầu. Tuy nhiên, các doanh nghiệp và chuyên gia cũng cho rằng, cần có thêm nhiều quy định liên quan vai trò, trách nhiệm giám sát của cơ quan quản lý cũng như thanh lọc tổng thể thị trường.
Sức ép giải ngân rất lớn trong năm 2023	Năm 2023, sức ép giải ngân rất lớn với số vốn khoảng hơn 700.000 tỷ, đòi hỏi công tác chỉ đạo điều hành, giám sát thực hiện phải triển khai đồng bộ.
Thuế tối thiểu toàn cầu: Khẩn trương theo kịp nhịp đập của thế giới	Bắt đầu từ năm 2024, một số quốc gia sẽ áp dụng mức thuế suất tối thiểu toàn cầu 15% với các công ty lớn. Điều này sẽ tác động đến dòng vốn đầu tư FDI vào Việt Nam nếu chúng ta không kịp thời có các chính sách ứng phó.
Đề xuất xây dựng depot Ngọc Hồi là 'siêu ga' đường sắt lớn nhất Việt Nam	Ngoài tiếp nhận các tuyến đường sắt như đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị, depot Ngọc Hồi vừa được đề xuất là ga tiếp nhận cả đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam.
ACV lần thứ 2 mời thầu thi công nhà ga sân bay Long Thành	Năm 2023, ngành Du lịch ViTỔng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) vừa tổ chức đấu thầu lại gói thầu thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình nhà ga hành khách sân bay Long Thành (Đồng Nai). ệt Nam đặt ra mục tiêu phấn đấu đón 110 triệu lượt khách du lịch, trong đó khoảng 8 triệu lượt khách quốc tế.
Bộ Công Thương nói về xử lý khoản lỗ 31.000 tỉ đồng của EVN	Theo lãnh đạo Bộ Công Thương, việc điều chỉnh giá điện sẽ được tính toán, đánh giá, cân nhắc đầy đủ tác động đến lạm phát, đời sống người dân và điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ.

**TIN DOANH NGHIỆP**

Doanh nghiệp VN30 thu lãi ròng gần 630 tỷ đồng mỗi ngày trong quý 4/2022

Lãi ròng mỗi ngày trong quý 4 đã giảm gần 100 tỷ đồng so quý 3/2022 và tụt gần 70 tỷ đồng so với số lãi ròng mỗi ngày của cùng kỳ năm 2021.

Cổ phiếu TSB tăng hơn 300% trong 1 tháng: Hoá chất Đức Giang (DGC) chính thức lộ diện “thâu tóm” 51% vốn, giá mua không quá 39.200 đồng/cp

Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/2, cổ phiếu TSB giảm sàn về mức 42.200 đồng/cp. Dù vậy, trước thông tin đầu giá, TSB đã có bước nhảy vọt tăng gấp 5 lần chỉ trong chưa đầy 2 tháng (từ mức 9.000 đồng hồi cuối tháng 12/2022).

Cổ phiếu “kỳ lân” VNG liên tiếp tăng trần, vốn hóa lên gần 16.000 tỷ đồng trong tuần đầu năm mới

Khối tài sản trên sàn chứng khoán của Lê Hồng Minh - CEO VNG cũng vượt mức 1.560 tỷ đồng.

HoSE: Thanh khoản thị trường tháng 1 sụt giảm mạnh, lượng cổ phiếu giao dịch tụt một nửa so với tháng trước

Tổng khối lượng cổ phiếu giao dịch trong tháng 1 đạt trên 9,2 tỷ cổ phiếu tương ứng giá trị giao dịch đạt 167.907 tỷ đồng.

VietinBank Securities (CTS) lãi trước thuế gần 80 tỷ đồng năm 2022

Năm 2022, hoạt động cho vay mang về cho VietinBank Securities 189,2 tỷ đồng doanh thu, tăng hơn 30% so với năm 2021 trước đó.

“Ông trùm BOT” Tasco báo lãi quý 4 giảm 85%

Tasco mới chỉ hoàn thành được 9,5% mục tiêu về doanh thu và 55% mục tiêu về lợi nhuận sau thuế.

Bảo hiểm Bưu điện (PTI) báo lỗ kỷ lục trong năm 2022

Đây cũng là năm đầu tiên doanh nghiệp bảo hiểm này ghi nhận thua lỗ kể từ khi niêm yết.

Vợ chồng Chủ tịch Hải Phát Invest tiếp tục bị bán giải chấp hàng triệu cổ phiếu HPX

Tổng số cổ phiếu HPX bị bán giải chấp của gia đình Chủ tịch HĐQT Đỗ Quý Hải đã lên đến xấp xỉ 73 triệu đơn vị, tương đương gần 24% lượng cổ phiếu đang lưu hành của Hải Phát Invest.

Thủy văn thuận lợi, doanh nghiệp thủy điện báo lãi lớn trong năm 2022

Nhờ diễn biến thuận lợi về thủy văn, nhu cầu tăng cao và giá bán đi lên, doanh nghiệp thủy điện đã có một năm kinh doanh vượt xa kỳ vọng.

Tin vui đầu năm của Hoà Phát: “Đột nhập” chuỗi siêu thị WinMart bán nửa triệu quả trứng gà/tháng, nâng giá bán thép HRC và thép xây dựng

Hoà Phát đã tăng giá thép HRC từ 595 đô lên 650 đô/tấn (tăng 55USD/tấn), nguyên nhân chủ yếu do nguyên liệu đầu vào tăng.

13 “ông lớn” Sungroup, Novaland, FPT, Trung Nam, Becamex IDC, Sonadezi... ồ ạt muốn đầu tư vào khu kinh tế Vân Phong

Ngay trong tháng 2/2023, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa sẽ làm việc với 13 doanh nghiệp, tập đoàn lớn đề xuất các dự án ưu tiên vào Khu kinh tế Vân Phong.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	39,701,300	STB	(6,421,767)
2	FUEVFVND	12,987,500	VHM	(3,652,000)
3	STB	12,851,500	VNM	(3,049,400)
4	SSI	8,918,800	KBC	(2,518,600)
5	HDB	7,984,300	KDH	(2,292,900)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IDC	1,657,826	EID	(31,800)
2	SHS	961,000	TVD	(28,600)
3	CEO	811,100	PVB	(9,900)
4	PVS	412,005	LHC	(8,700)
5	HUT	290,400	DXP	(8,000)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	21.50	21.10	↓ -1.86%	169,546,500
SHB	11.20	10.45	↓ -6.70%	139,433,600
VND	16.30	15.10	↓ -7.36%	137,699,500
VPB	19.70	18.25	↓ -7.36%	133,657,400
STB	26.65	26.05	↓ -2.25%	114,452,750

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	9.70	9.00	↓ -7.22%	112,978,982
CEO	22.10	22.60	↑ 2.26%	59,417,985
PVS	25.20	23.60	↓ -6.35%	33,717,427
HUT	16.00	15.20	↓ -5.00%	20,675,738
IDC	40.30	40.00	↓ -0.74%	18,208,156

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THI	19.50	24.95	5.5	↑ 27.95%
ABR	8.83	10.70	1.9	↑ 21.18%
SC5	20.00	24.00	4.0	↑ 20.00%
PTL	3.37	4.04	0.7	↑ 19.88%
LSS	6.54	7.61	1.1	↑ 16.36%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TC6	5.80	8.30	2.5	↑ 43.10%
MDC	9.20	12.50	3.3	↑ 35.87%
BST	13.60	17.00	3.4	↑ 25.04%
SDN	35.50	42.90	7.4	↑ 20.85%
INC	31.60	37.90	6.3	↑ 19.94%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	26.05	20.25	-5.8	↓ -22.26%
TDC	11.80	10.15	-1.7	↓ -13.98%
HVN	14.25	12.40	-1.9	↓ -12.98%
DBC	17.10	14.90	-2.2	↓ -12.87%
TCM	54.90	47.90	-7.0	↓ -12.75%

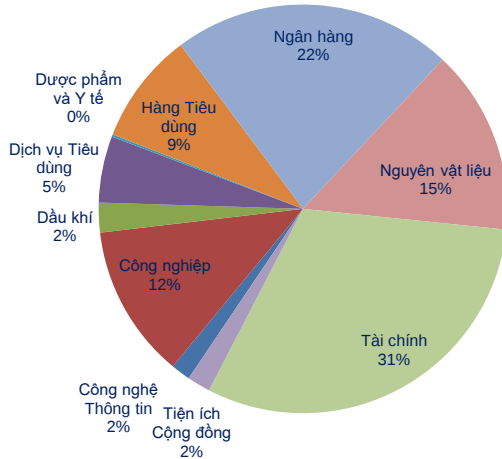
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SHN	11.70	8.40	-3.3	↓ -28.21%
PSE	13.70	10.20	-3.5	↓ -25.55%
PPE	13.80	11.30	-2.5	↓ -18.12%
VC6	10.20	8.50	-1.7	↓ -16.67%
MHL	6.50	5.50	-1.0	↓ -15.38%

(*) Giá điều chỉnh

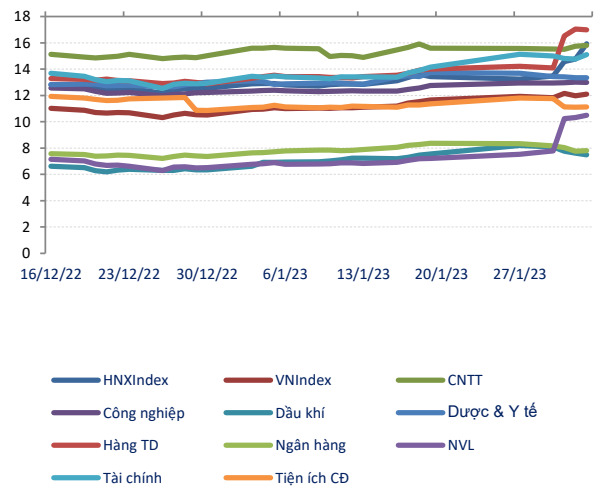


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	169,546,500	9.1%	1,459	14.6	1.3
SHB	139,433,600	19.7%	2,512	4.2	0.7
VND	137,699,500	10.0%	1,095	13.8	1.3
VPB	133,657,400	19.2%	2,715	6.8	1.2
STB	114,452,750	13.8%	2,674	9.8	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	112,978,982	2.1%	224	40.6	0.8
CEO	59,417,985	7.7%	1,081	20.9	1.6
PVS	33,717,427	6.1%	1,617	14.8	0.9
HUT	20,675,738	3.6%	399	37.1	1.3
IDC	18,208,156	40.1%	7,001	5.7	2.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THI	↑ 27.9%	3.2%	908	26.4	0.9
ABR	↑ 21.2%	10.8%	1,454	7.4	0.8
SC5	↑ 20.0%	6.6%	1,508	15.5	1.0
PTL	↑ 19.9%	-18.1%	-1,138	-	0.8
LSS	↑ 16.4%	2.5%	535	13.3	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TC6	↑ 43.1%	0.1%	13	633.7	0.8
MDC	↑ 35.9%	36.7%	5,111	2.6	0.8
BST	↑ 25.0%	14.1%	1,877	9.1	1.3
SDN	↑ 20.8%	29.9%	10,320	3.8	1.1
INC	↑ 19.9%	10.4%	1,342	28.2	3.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	39,701,300	9.1%	1,459	14.6	1.3
FUEVFNVD	12,987,500	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	12,851,500	13.8%	2,674	9.8	1.3
SSI	8,918,800	9.3%	1,367	14.7	1.3
HDB	7,984,300	22.2%	3,081	6.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	1,657,826	40.1%	7,001	5.7	2.0
SHS	961,000	2.1%	224	40.6	0.8
CEO	811,100	7.7%	1,081	20.9	1.6
PVS	412,005	6.1%	1,617	14.8	0.9
HUT	290,400	3.6%	399	37.1	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	428,766	24.2%	6,316	14.3	3.1
BID	218,275	19.1%	3,597	12.0	2.1
VIC	212,818	5.7%	2,159	25.8	1.6
VHM	208,574	20.5%	6,575	7.3	1.4
GAS	204,793	26.1%	7,730	13.8	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	18,090	5.7%	1,243	48.5	2.7
THD	14,175	4.4%	776	52.2	2.4
IDC	13,167	40.1%	7,001	5.7	2.0
PVI	11,548	0.5%	168	294.1	1.5
PVS	11,423	6.1%	1,617	14.8	0.9



LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
6/1/2023	3/2/2023	3/2/2023	3/2/2023	TAG	Tạm dừng Niêm yết
18/1/2023	3/2/2023	6/2/2023	3/2/2023	IJC	Phát hành cổ phiếu
21/12/2022	5/2/2023	5/1/2023	4/1/2023	BIG	Đại hội Cổ đông Bất thường
30/12/2022	5/2/2023	12/1/2023	11/1/2023	TNA	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
14/12/2022	6/2/2023	30/12/2022	29/12/2022	PAI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/12/2022	6/2/2023	10/1/2023	9/1/2023	CTT	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/1/2023	7/2/2023	13/1/2023	12/1/2023	PCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/1/2023	7/2/2023	8/2/2023	7/2/2023	SBD	Phát hành cổ phiếu
4/1/2023	8/2/2023	18/1/2023	17/1/2023	HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/1/2023	8/2/2023	18/1/2023	17/1/2023	HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/12/2022	9/2/2023	12/1/2023	11/1/2023	DPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/12/2022	10/2/2023	12/1/2023	11/1/2023	DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/12/2022	10/2/2023	20/12/2022	19/12/2022	RTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/12/2022	10/2/2023	18/1/2023	17/1/2023	BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/12/2022	10/2/2023	28/12/2022	27/12/2022	PGV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/12/2022	10/2/2023	16/1/2023	13/1/2023	DDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/1/2023	10/2/2023	19/1/2023	18/1/2023	TLH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/4/2022	13/2/2023	3/2/2023	3/2/2023	ITQ	Niêm yết thêm
27/12/2022	13/2/2023	1/2/2023	31/1/2023	CSV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/1/2023	13/2/2023	14/2/2023	13/2/2023	ITD	Phát hành cổ phiếu
13/4/2022	14/2/2023	3/2/2023	3/2/2023	LIG	Niêm yết thêm
30/12/2022	14/2/2023	11/1/2023	10/1/2023	LIX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/1/2023	14/2/2023	19/1/2023	18/1/2023	PAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/1/2023	14/2/2023	18/1/2023	17/1/2023	HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/12/2022	15/2/2023	27/12/2022	26/12/2022	ISH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/1/2023	15/2/2023	2/2/2023	1/2/2023	USD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/5/2022	16/2/2023	3/2/2023	3/2/2023	DTP	Niêm yết thêm
9/12/2022	16/2/2023	19/12/2022	16/12/2022	PHR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/1/2023	16/2/2023	1/2/2023	31/1/2023	BST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/3/2022	17/2/2023	3/2/2023	3/2/2023	ACC	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn